**Môn: Toán Lớp: 1**

**Tên bài học: CHỦ ĐỀ 2: CÁC SỐ ĐẾN 10**

**BÀI: SỐ 4, 5 ( tiết 1)**

**Tiết :10**

**Thời gian thực hiện: 30/9/2024**

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đếm, lập số, đọc, viết các số trong phạm vi 5.

-Làm quen với việc sử dụng ngón tay để đếm và lập số.

- Nhận biết được thứ tự dãy số từ 1 đến 5 .

- Lập được dãy số từ 1 đến 5 bằng cách thêm 1 vào số liền trước.

- Làm quen với tách số và nói được cấu tạo của số trong phạm vi 5.

**Năng lực chung: T**ư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học**.**

**Tích hợp:** Tự nhiên và xã hội, Tiếng Việt

**II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**Giáo viên:** 5 khối lập phương, các thẻ chữ số từ 1 đến 5.

**Học sinh:** 5 khối lập phương.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **25’**  **5’** | **1.Hoạt động mở đầu: Khởi động**  Trò chơi.  -Giáo viên cho HS hát bài “ 5 ngón tay ngoan”.  \*Giới thiêu bài: Số 4, 5(tiết 1)  **2 . Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1:** Giới thiệu số 4  **-Lập số.**  -GV cho HS quan sát tranh và nêu yêu cầu:  + Hãy nói về những chiếc xe trong tranh mà em quan sát được?  - GV nói: có 4 chiếc xe ô tô, có 4 chấm tròn, ta có số 4.  - GV khuyến khích nhiều học sinh nói  **Đọc viết, số 4**  +GV giới thiệu: số 4 được viết bởi chữ số 4 – đọc là “bốn”.  + GV hướng dẫn cách viết số 4.  -Để viết số 1 , 2 , 3 , 4.  - Ta dùng các chữ số 1, 2 , 3 , 4.  -GV đọc số từ 1 đến 4  **- Đọc viết, số 5**. Tương tự số 4:  -GV nhận xét, chốt và chuyển ý.  **Hoạt động 2**: Thực hành đếm, lập số  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn học sinh sử dụng ngón tay, khối lập phương để đếm và lập số.  - GV vỗ tay lần lượt từ 1 tới 5 cái và ngược lại  -Yêu cầu: HS viết số vào bên dưới mỗi cột chấm tròn.  b) Yêu cầu: HSviết số còn thiếu vào dãy số đã cho.  c) Các em dùng thẻ chữ số so sánh số. Đối với HS còn lúng túng, Gv gợi ý: có thể đếm số hình ở mỗi cột rồi chọn thẻ số đặt vào.  d) HS chọn những số bé hơn 5.  -GV quan sát, nhận xét, chuyển ý.  **Nghỉ giải lao**  **Hoạt động 3:** Tách - gộp số 4, 5  (không dùng sách giáo khoa)  - GV ra hiệu lệnh.  -Hướng dẫn HS nói theo bạn ong :  \* Tách , gộp 5 tương tự.  - GV nhận xét, chốt ý.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Hỏi HS: 5 gồm mấy và mấy?  Gộp mấy và mấy được 5?  -Dặn HS tiết sau học bài số 4, 5(tiết 2)  - Nhận xét tiết học | **-**HS làm theo yêu cầu của GV.  HS quan sát tranh  - HS thực hành đếm và trả lời  + Có 1, 2, 3, 4 chiếc xe ô tô.  + Có 4 chiếc xe ô tô, 1 chiếc màu đỏ, 1 chiếc màu xanh da trời, 1 chiếc màu tím, 1 chiếc màu xanh lá cây.  + Có 1, 2, 3 ,4 chấm tròn.  - HS lắng nghe.  -HS nhắc lại.  - HS nhận biết số 4 và đọc số (HS đọc cá nhân)  - HS quan sát.  - HS viết số 4 vào bảng con và đọc “bốn”.  - HS viết bảng con các số từ 1 đến 4.  - HS đọc xuôi, ngược dãy số vừa viết  HS thực hành trình tự như số 4  - HS bật ngón tay lần lượt từ 1 đến 5 ngón, (bật từng ngón như sách giáo khoa trang 38) vừa bật ngón tay vừa đếm. Một, hai, ba,…. Và ngược lại: năm, bốn …  - HS lấy 5 khối lập phương rồi đếm lần lượt từ 1 đến 5.  - HS thực hành cá nhân.  Số bên dưới mỗi cột chính là số hình tròn có trong cột  HS làm bài  HS thực hiện  - Mỗi HS để 4 khối lập phương trên bàn.  - HS tự tách 4 khối lập phương thành hai phần bất kì. (cá nhân).  - HS trình bày (nói cấu tạo số 4)  **Ví dụ: Tách và nói**  + 4 gồm 1 và 3  + 4 gồm 3 và 1  + 4 gồm 2 và 2  **Gộp và nói**  + Gộp 1 và 3 được 4  + Gộp 3 và 1 được 4  + Gộp 2 và 2 được 4  - HS nói cá nhân  HS thi đua đếm những đồ vật có trong lớp từ 1 đến 5. (bàn, ghế, bạn nam, bạn nữ, …)  HS trả lời  HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:(nếu có)**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**